

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày: 05-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc.

Bà Lê Hải Vân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Cái Chí Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc B, sinh năm 1984; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Quốc H và bà Võ Thị Thu M; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị G (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Thanh P, sinh năm 1977; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: 449, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hồ Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết P1; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2005.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Lưu Hoàng Ân, sinh năm 1991; tại tỉnh Tiền Giang; Nơi thường trú: Ấp A, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nơi ở hiện tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lưu Văn T và bà Lê Thị Mỹ N; Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1984; (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: khu phố D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Châu Văn Đ1, sinh năm 1958; (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: 45, khu phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 13/12/2023, Nguyễn Quốc B điều khiển xe mô tô biển số 71G1-081.11 chở Huỳnh Tấn Đ đến nhà của Châu Văn Đ1 tại khu phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre để uống rượu cùng Châu Thanh T1 (là con ông Đ1), trong lúc uống rượu B thấy bộ bài tây 52 lá ở nhà T1 nên B rủ Đ đánh bài, hình thức binh Ấn Độ, ăn thua bằng tiền mỗi ván 50.000 đồng. B và Đ đánh bài được 3-4 ván thì nghỉ và B thắng 150.000 đồng. Một lúc sau, Lưu Hoàng Ân đến uống rượu cùng, lúc này B đưa cho Đ 100.000 đồng để Đ đi mua đồ. Khoảng 30 phút sau, Hồ Thanh P đến tham gia uống rượu, đang uống rượu thì T1 chạy xe đi công việc. Lúc này còn lại B, P, Ân rủ nhau đánh bài ăn thua bằng tiền và sử dụng bộ bài tây 52 lá chơi bài “binh Ấn Độ”, hình thức chơi mỗi ván thì mỗi tụ (người chơi) sẽ được chia 06 lá bài, binh với nhau bằng hình thức cộng dồn các nút của các quân bài, lớn nhất là ba tây (tức là các quân bài J, Q, K); nhỏ nhất là 0 nút, gọi là bù (cộng dồn 3 quân bài có số nút là 10, 20, 30), mỗi tụ có 06 lá bài được chia thành 03 lá trên và 03 lá dưới, nếu tổng số nút bên nào lớn hơn cả trên và dưới thì thắng, nhỏ hơn thì thua, trên dưới 01 thắng 01 thua thì hoà nhau, gọi là “chạy”. B, Ân và P xoay vòng luân phiên thay nhau làm cái, mỗi người làm cái 02 ván (01 cặp), người làm cái sẽ so bài với các tụ còn lại, nếu thắng hoặc thua hết 02 ván thì sẽ thắng hoặc thua toàn bộ số tiền đặt cược của 02 ván, nếu 01 ván thắng và 01 ván thua thì hoà nhau, các tụ chỉ được

so bài với cái, không được so bài lẫn nhau, số tiền đặt cược là do thoả thuận giữa tụ chơi và người làm cái, nhưng quy ước không được vượt quá 100.000 đồng. Đến 10 giờ 55 phút cùng ngày, khi B, Â, P đang đánh bạc thì Công an thị trấn C đến kiểm tra và bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền B, Â và P dùng vào việc đánh bạc là 8.259.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây 52 lá;
- Số tiền 7.850.000 đồng thu trên chiếu bạc, trong đó gồm: thu của Nguyễn Quốc B 1.650.000 đồng, Lưu Hoàng Â 5.600.000 đồng, Hồ Thanh P 600.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Quốc B: 01 điện thoại di động hiệu Vivo loại Y21, màu xanh; 01 xe mô tô biển số 71G1-081.11.

- Thu giữ của Lưu Hoàng Â: 01 điện thoại di động hiệu Oppo loại A54; 01 xe mô tô biển số 63C1-372.94 và số tiền 19.560.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

- Thu giữ của Hồ Thanh P: 01 điện thoại di động hiệu S1 loại A02 và số tiền 409.000 đồng là tiền vốn bị cáo dự định dùng vào việc đánh bạc nhưng chưa sử dụng (tiền để sau lưng P).

Cáo trạng số: 51/CT-VKSCT ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc B, Hồ Thanh P, Lưu Hoàng Â về “*Tội đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc B, Hồ Thanh P, Lưu Hoàng Ân p “*Tội đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hồ Thanh P từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lưu Hoàng Â từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: Không.

Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền thu của Nguyễn Quốc B là 1.650.000 đồng; số tiền thu của Lưu Hoàng A là 5.600.000 đồng; số tiền thu của Hồ Thanh P là 1.009.000 đồng do đây là tiền dùng vào việc đánh bạc.

+ Tiếp tục tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Vivo loại Y21, màu xanh; 01 xe mô tô biển số 71G1-081.11 của Nguyễn Quốc B để đảm bảo thi hành án;

+ Tiếp tục tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo loại A54; 01 xe mô tô biển số 63C1-372.94 và số tiền 19.560.000 đồng (không dùng vào việc đánh bạc) của Lưu Hoàng A để đảm bảo thi hành án;

+ Tiếp tục tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại A02 của Hồ Thanh P để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, đồng thời tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Các bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy, những người này đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 10 giờ 55 phút ngày 13/12/2023, ở tại nhà ông Châu Văn Đ1 thuộc khu phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre, các bị cáo Nguyễn Quốc B, Lưu Hoàng A và Hồ Thanh P có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức bài binh 06 lá (binh Ấn Độ) với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.259.000 đồng.

[3] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi đánh bạc

được thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật bị nghiêm cấm, nhưng các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.259.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc B, Hồ Thanh P, Lưu Hoàng Á đã phạm “*Tội đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo B có 01 người con chưa thành niên nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc nên phải bị xử lý theo chế định đồng phạm. Giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, lên kế hoạch, không có sự cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Vai trò đồng phạm của các bị cáo là ngang nhau, khi lượng hình cần căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi các bị cáo phạm tội nên cần phải được xử lý nghiêm và kịp thời để đảm bảo tính răn đe và giáo dục cũng như có tác dụng phòng ngừa chung, mặt khác các bị cáo hiện tại không có công việc và thu nhập ổn định, do đó việc áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo không đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo. Xét về nhân thân, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn và các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo về địa phương phối hợp cùng với gia đình quản lý giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng

hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Đối với hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền của Huỳnh Tấn Đ, số tiền Đ dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, Đ chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội tổ chức đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là phù hợp nên ghi nhận.

Các bị cáo đánh bạc tại nhà ông Châu Văn Đ1 thuộc khu phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre, qua làm việc ông Đ1 xác định không biết việc các bị cáo đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà của mình, khi phát hiện hành vi đánh bạc của các bị cáo thì ông Đ1 đã trình báo với cơ quan công an, do đó có căn cứ xác định ông Châu Văn Đ1 không biết về hành vi phạm tội của các bị cáo nên không đề cập xử lý ông Châu Văn Đ1 về hành vi chứa chấp việc đánh bạc là phù hợp nên ghi nhận.

[8] Xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền 8.259.000 đồng (trong đó: 7.850.000 đồng là số tiền thu trên chiếu bạc và 409.000 đồng là số tiền vốn dự định dùng vào việc đánh bạc của Hồ Thanh P) là tài sản dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 bộ bài tây 52 lá là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo loại Y21, màu xanh; 01 xe mô tô biển số 71G1-081.11 là tài sản của bị cáo B và không dùng vào việc phạm tội nên trả lại tài sản cho bị cáo B.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo loại A54; 01 xe mô tô biển số 63C1-372.94 và số tiền 19.560.000 đồng là tài sản của bị cáo A và không dùng vào việc đánh bạc nên trả lại tài sản cho bị cáo A.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại A02 là tài sản của bị cáo P, không dùng vào việc phạm tội nên trả lại tài sản cho bị cáo P.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc B, Hồ Thanh P, Lưu Hoàng Ân p “Tội đánh bạc”.

[1] *Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc B** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/7/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Quốc B về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Hồ Thanh P** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/7/2024).

Giao bị cáo Hồ Thanh P về cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lưu Hoàng A** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/7/2024).

Giao bị cáo Lưu Hoàng A về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy: Một bộ bài tây 52 lá.

+ Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền 8.259.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi chín nghìn đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc B: Một điện thoại di động hiệu VIVO loại Y21, màu xanh, số IMEI1: 861428055753611, số IMEI2: 861428055753603, bị nứt phần kính camera sau; Một xe mô tô biển kiểm soát 71G1-081.11, nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Hồ Thanh P: Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG A02, màu xanh, số IMEI: 351389224296220, số IMEI2: 352682484296222.

+ Trả lại cho bị cáo Lưu Hoàng Â: Một điện thoại di động hiệu OPPO loại A54, màu đen, số IMEI1: 862366055656492, số IMEI2: 862366055656484; Một xe mô tô biển kiểm soát 63C1-372.94, nhãn hiệu Honda SH, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng và số tiền 19.560.000đ (Mười chín triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và thông báo số 254/TB-ĐTTH ngày 03/6/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C về việc chuyển tiền là vật chứng của vụ án).

[5] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Hồ Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Lưu Hoàng Â phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- CQ THAHS CA tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Bộ phận HS CA huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Thạch;
- UBND xã Phước Thạnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Triều